

Phụ lục II

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHÍ TỒ CHỨC LẠI ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP

(Bản hành kèm theo Đề án số /ĐA-SGDDT ngày tháng năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Bậc học	TIÊU CHÍ 1: DIỆN TÍCH ĐẤT TỐI THIỂU THEO QUY ĐỊNH (ĐH: 05 ha; CĐ: 02 ha; Trung cấp: 01 ha)							TIÊU CHÍ 2: KẾT QUẢ CÔNG TÁC TUYỂN SINH (~40%)							TIÊU CHÍ 3: ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, NHÀ GIÁO CỐ HỮU QUY ĐÓNG SÓ VÀO QUY MÔ ĐÀO TẠO HIỆN HỮU (~50%)																		KẾT QUẢ SÁP XẾP, TỔ CHỨC LẠI										GHI CHÚ	
		Tên đơn vị	Tổng diện tích khuôn viên đơn vị (tổng số chính, phần hiệu, cơ sở đào tạo và điểm trường)					Tổng số cơ sở	Kết quả rà soát		Quy mô trường cấp (tổng cấp, số học sinh)	Kết quả tuyển sinh năm 2024		Kết quả rà soát	Số CBQL, GV, NV hiện có (CC, VC đến tháng 06/2025)			Trình độ Tiểu sĩ (CC, VC đến tháng 06/2025)			Trình độ Thạc sĩ (CC, VC đến tháng 06/2025)			Trình độ Đại học (CC, VC đến tháng 06/2025)			Trình độ Cao đẳng (CC, VC đến tháng 06/2025)			Trình độ Trung cấp (CC, VC đến tháng 06/2025)			Đội ngũ nhà giáo sư với quy mô đào tạo		Kết quả rà soát		KẾT QUẢ SÁP XẾP, TỔ CHỨC LẠI								
			TỔNG DIỆN TÍCH KHUÔN VIÊN ĐƠN VỊ (tổng số chính, phần hiệu, cơ sở đào tạo và điểm trường)	Tăng diện tích khuôn viên đơn vị (tổng số chính, phần hiệu, cơ sở đào tạo và điểm trường)	Tăng diện tích khuôn viên đơn vị (tổng số chính, phần hiệu, cơ sở đào tạo và điểm trường)	Tăng diện tích khuôn viên đơn vị (tổng số chính, phần hiệu, cơ sở đào tạo và điểm trường)	Tăng diện tích khuôn viên đơn vị (tổng số chính, phần hiệu, cơ sở đào tạo và điểm trường)		Đáp ứng tiêu chí	Không đáp ứng tiêu chí		Tổng số lớp	Tổng số sinh viên, học viên, học sinh		Chỉ tiêu được giao hằng năm	Tổng số tuyển sinh	Tỷ lệ thực hiện/chỉ tiêu được giao	Đáp ứng tiêu chí	Không đáp ứng tiêu chí	TỔNG	CBQL	Giáo viên	TỔNG	CBQL	Giáo viên	TỔNG	CBQL	Giáo viên	TỔNG	CBQL	Giáo viên	TỔNG	CBQL	Giáo viên	Số lượng	Tỷ lệ	Đáp ứng tiêu chí	Không đáp ứng tiêu chí	TRƯỚC ĐƠN	PHƯƠNG ÁN SÁP XẾP	ĐÁP ỨNG VỀ DIỆN TÍCH ĐẠT TỐI THIỂU THEO QUY ĐỊNH	KẾT QUẢ SAU KHİ SÁP XẾP	TRƯNG SÀI CHINH SÀI CHINH SÁP XẾP		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46
		TỔNG	2.250.542,91	559.656,42	61.029,50	815.702,72	5.833,60	67			4.643	135.963	49.872				4.005	559	2.832	694	78	616	2.495	417	2.078	796	101	695	17	1	16	3	0	3											
1	Đại học	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	147.491,60					2	x				1.493	97,6%	x		640			230		230	322		322	88						358,3	178,62%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	147.491,60		Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch					
2	Đại học	Trường Đại học Thủ Đức Mới	642.644,00	66.449,00		576.195,00		2	x			806	23511		4.314	96,2%	x		572	50	522	173	29	144	399	21	378						690,2	82,87%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	642.644,00		Trường Đại học Thủ Đức Mới				
3	Đại học	Trường Đại học Sài Gòn	59.378,00	44.827,00		14.551,00		4	x			740	21386		4.771	93,8%	x		476	5	471	223	5	218	252		252	1		1			763,3	62,36%	x		Tổ chức lại	Tiếp nhận: (1) Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu; (2) Cơ sở 2 của trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	138.937,80		Trường Đại học Sài Gòn	Trường Đại học Sài Gòn	Trường Đại học Sài Gòn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu và các Sở ngành liên quan.		
4	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu	32.926,80	32.926,80				1	x		28	850	1.140	380	33,3%	x		65	15	50	12	9	3	49	6	43	4		4			45,6	142,54%	x		Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Đại học Sài Gòn								
5	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Lý Thưởng Thành phố Hồ Chí Minh	50.646,60	50.646,6				1	x		272	10.715	8.675	3.770	43,5%	x		211	40	171	8	7	1	157	31	126	46	2	44			379,8	55,56%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	50.646,60		Trường Cao đẳng Lý Thưởng Thành phố Hồ Chí Minh					
6	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức	51.598,00	51.598,00				1	x		350	11993	5.425	4.450	82,0%	x		203	35	168	8	4	4	172	28	144	23	3	20			526,96	38,52%		x	Giữ nguyên	Giữ nguyên	51.598,00		Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức					
7	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Giao thông vận tải	91.635,70	2.835,10		88.800,60		3	x		36	3650	3.650	2.536	69,5%	x		96	36	60	1	1		73	32	41	21	3	18	1		1	188,8	50,85%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	91.635,70		Trường Cao đẳng Giao thông vận tải				
8	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Kiến trúc - Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh	22.614,70	2.414,00		20.200,70		2	x		26	375	490	291	59,4%	x		54	19	35				28	13	15	26	6	20			33,2	162,65%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	22.614,70		Trường Cao đẳng Kiến trúc - Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh					
9	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	166.925,90	42,88		124.045,9		2	x		217	4267	2.890	1.876	64,9%	x		133	30	135	3	2	1	68	20	48	61	10	51	1		1	186,92	71,15%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	166.925,90		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Bà Rịa - Vũng Tàu				
10	Cao đẳng	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	96.999,00	61.821,00		35.178,00		3	x		83	2877	2.145	1.647	76,8%	x		53	22	81	1	1		51	20	31	1	1				146,76	36,11%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	96.999,00		Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore					
11	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc Bình Dương	66.710,20	11.259,70		55.450,50		4	x		97	2911	3.370	1.769	52,5%	x		71	23	86	1	1		33	19	14	34	3	31	3		3	137,76	51,54%	x		Giữ nguyên	Giữ nguyên	66.710,20		Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc				
12	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Nghề Thành phố Hồ Chí Minh	51.598,00	51.598,00				1	x		350	11993	1.810	1.460	80,7%	x		203	35	168	8	4	4	172	28	144	23	3	20			145,52	139,50%	x		Tổ chức lại	Nhân sáp nhập: (1) Trường Trung cấp nghề KTCN Hưng Vương; (2) Trường Trung cấp nghề Quang Trung	62.431,00		Trường Cao đẳng Nghề Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Cao đẳng Nghề Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Cao đẳng Nghề Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Trung cấp nghề KTCN Hưng Vương và các Sở ngành liên quan.			
13	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Thủ Thiêm - Thành phố Hồ Chí Minh	11.805,20	11805,2				1		x	17	292	660	292	44,2%	x		31	14	17	1	1		12	6	6	18	7	11			24,04	128,95%	x		Chuyển cơ quan quản lý	Chuyển giao cho Bộ Công Thương để sáp nhập vào trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	11.805,20		Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Thủ Thiêm và các Sở ngành liên quan.			
14	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	6.590,10	6.590,10				1		x	284	8523	3.330	2.957	88,8%	x		128	33	95	3	3		99	23	76	26	7	19			354,76	36,08%		x	Tổ chức lại	Tiếp nhận: (1) Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thủ Đức; (2) Trường Trung cấp nghề Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu	28.465,80		Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Thủ Đức và các Sở ngành liên quan.			
15	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thủ Đức	16.855,50	16.855,5				1		x	64	1679	635	665	104,7%	x		54	18	36				23	10	13	30	7	23	1	1		62,12	86,93%	x		Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh							
16	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	70.079,39	23.445,99	46.633,40			2	x		254	3703	3.550	1.470	41,4%	x		172	33	139	6	3	3	135	27	108	31	3	28			138,76	123,96%	x		Tổ chức lại	Tiếp nhận: Trường Trung cấp Thủ Đức Nghĩa	32.288,00		Đổi tên thành: Trường Cao đẳng Bách khoa Phú Lâm	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh		Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Thủ Đức và các Sở ngành liên quan.	
17	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ	15.344,00	5.670,00	9.674,00			2		x	43	487	835	598	71,6%	x		51	20	31	2	1	1	21	11	10	28	8	20			52,12	97,85%	x		Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn								
18	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn	30.140,80	25.907,00		4.233,80		3	x		109	2667	2.810	2.011	71,6%	x		124	37	86	1	1		82	34	48	39	3	36	2		2	160,32	77,35%	x		Tổ chức lại	Tiếp nhận: (1) Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ; (2) Trường Trung cấp nghề Nha Đức; (3) Trường Trung cấp nghề Thủ Đức	52.574,82		Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn	Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn	Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Thủ Đức và các Sở ngành liên quan.		
19	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	26.141,80	26.141,8		26.141,8		1	x		18	658	265	59	22,3%		x	32	4	28	1	1		18	2	16	13	1	12			7,08	451,98%	x		Tổ chức lại	Hợp nhất với Trường Cao đẳng Y tế (tỉnh Bình Dương)	85.807,80		Đổi tên thành: Trường Cao đẳng Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Cao đẳng Y tế (tỉnh Bình Dương)	Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Thủ Đức và các Sở ngành liên quan.			
20	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Y tế (tỉnh Bình Dương)	59.666,00	59.666,00				1	x		49	1638	930	813	87,4%	x		76	15	62	8	3	5	40	9	31	26	2	24	2		2	97,56	77,90%	x		Tổ chức lại	Hợp nhất với Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu							
21	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	3.319,50	3.225,00		94,50		2		x	36	850	385	355	92,2%	x		45	12	33	1		1	32	9	23	12	3	9			42,6	105,63%			Tổ chức lại	Tiếp nhận: (1) Trường Trung cấp Mỹ thuật - Văn hóa Bình Dương; (2) Trường TCN Củ Chi	32.828,00		Đổi tên thành: Trường Cao đẳng Mỹ thuật - Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Trung cấp Mỹ thuật - Văn hóa Bình Dương	Trường Trung cấp Mỹ thuật - Văn hóa Bình Dương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Thủ Đức và các Sở ngành liên quan.			
22	Cao đẳng	Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp	40.380,00							x	52	1103	965	420	43,5%	x		35	11	24	0	0	0	18	10	8	15	1	14	2	0	2	50,4	69,44%	x		Tổ chức lại	Tiếp nhận: Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh	44.680,30		Tạm đổi tên: Trường Cao đẳng Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp	Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp	Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án chi tiết để tổ chức lại, sáp nhập Trường Cao đẳng Thủ Đức và các Sở ngành liên quan.		

23	Trung cấp	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh	4.300,30	4.300,30		1	x	82	2460	5.010	1.494	29,8%	x	51	3	48	1		1	34	3	31	15	15				1	119,52	42,67%	x	Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp	nghe Kỹ thuật cao Thành phố Hồ Chí Minh	nghe và Quản trị doanh nghiệp	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan				
24	Trung cấp	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quận 12	17.998,50	17.998,50		2	x	67	2264	4.830	1.743	36,1%	x	51	17	34	1	1		33	15	18	17	1	16					133,12	38,31%	x	Tổ chức lại			Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quận 12	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
25	Trung cấp	Trường Trung cấp Du lịch - Khách sạn Saigontourist	9.014,40	3.180,80		2	x	60	1300	1.690	903	53,4%	x	37		0	0			21	11	10	14	7	7	0	0	0	2	0	2	54,6	67,77%	x	Tổ chức lại	Hop nhất 03 trường lại, nâng cấp thành trường cao đẳng	34.730,90	Tam đại tén: Trường Cao đẳng Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quận 12	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan
26	Trung cấp	Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông	7.718,00	7.718,00		1	x	15	362	400	354	88,5%	x	26		0	0			8	4	4	18	7	11					28,32	91,81%	x	Tổ chức lại				quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
27	Trung cấp	Trường Trung cấp Bách Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	10.249,00	10,25		1	x	62	1931	2.455	1.165	47,5%	x	45	4	41	1	1		24	2	22	18	1	17	2		2		79,6	56,53%	x	Tổ chức lại		Tam đại tén: Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Trung cấp Bách Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
28	Trung cấp	Trường Trung cấp Nông Lâm Nghiệp	28.109,80	28.109,80		1	x	22	419	1.460	474	32,5%	x	32	3	29	0			20	3	17	12		12					29,84	107,24%	x	Tổ chức lại	Hop nhất 03 trường lại, nâng cấp thành trường cao đẳng	59.263,80	Trường Trung cấp Bách Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
29	Trung cấp	Trường Trung cấp Kinh tế Bình Dương	20.905,00	20.905,00		1	x	114	2206	1.558	598	38,4%	x	34	8	26	0			25	7	18	9	1	8					39,36	86,38%	x	Tổ chức lại				quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
30	Trung cấp	Trường Trung cấp nghề Củ Chi	17.350,30	17.350,3		1	x	26	613	1.725	361	20,9%	x	45	3	42	0			14	3	11	31		31					28,88	155,82%	x	Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Văn hoá nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Đổi tên thành: Trường Cao đẳng Mỹ thuật Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Trung cấp Mỹ thuật Văn hóa Bình Dương	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
31	Trung cấp	Trường Trung cấp Mỹ thuật - Văn hóa Bình Dương	7.803,40	7.803,40		2	x	21	265	605	221	36,5%	x	52	2	50	0			23	1	22	29	1	28					16,48	315,53%	x	Tổ chức lại				quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
32	Trung cấp	Trường Trung cấp nghề Nhân Đạo	3.243,92	2.922,30		3	x	24	413	1.780	411	23,1%	x	16	2	8	0			6	2	4	9	2	7	1		1			28,12	56,90%	x	Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn			quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan		
33	Trung cấp	Trường Trung cấp nghề Bình Thạnh	3.846,10	3.138,70	707,40	2	x	8	215	765	222	29,0%	x	12	2	10	0			2	2		8		8	2		2			14,56	82,42%	x	Tổ chức lại				quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan		
34	Trung cấp	Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương	5.379,20	5.379,20		1	x	63	2835	2.835	1.069	37,7%	x	14	1	13	0			6	1	5	8		8						66,68	21,00%	x	Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng nghề Thành phố Hồ Chí Minh			quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan		
35	Trung cấp	Trường Trung cấp Trần Đại Nghĩa	8.591,90	4.694,20	3.897,70	2	x	21	420	1.090	328	30,1%	x	5	2	3	0			0			5	2	3						25,48	19,62%	x	Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh			quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan		
36	Trung cấp	Trường Trung cấp nghề Quang Trung	5.454,00	5.454,00		1	x	40	715	1.435	622	43,3%	x	14	3	11	0			9	2	7	5	1	4					47,84	29,26%	x	Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng nghề Thành phố Hồ Chí Minh			quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
37	Trung cấp	Trường Trung cấp Đồng Sài Gòn	5.020,20	4.903,20	117,00	2	x	31	621	1.105	368	33,3%	x	21	2	19	0			7	1	6	14	1	13					27,96	75,11%	x	Tổ chức lại	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh			quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan			
38	Trung cấp	Trường Trung cấp Kỹ thuật Nông nghiệp công nghệ cao di cấp thuộc Nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	316.540,00	666,60	20.677,00	3	x	5	96	800	34	4,3%	x	14		0	0			7	1	6	7	0	7				2,72	514,71%	x	Chuyển cơ quan quản lý	Trực thuộc Ban quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao di cấp thuộc Nông nghiệp và Trung tâm GDNN Nông nghiệp Công nghệ cao thành trường Cao đẳng	Tam đại tén: Trường Cao cấp Kỹ thuật nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Trung cấp Kỹ thuật Nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan				
39	Trung cấp	Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Nghiệp vụ Tôn Đức Thắng	4.528,10				x	45	2583	1.265	982	77,0%	x	0		0				0		0							78,56	0,00%	x	Chuyển cơ quan quản lý	Trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam di cấp nhập với trường Trung cấp Công đoàn		Trường Trung cấp Nghề Kỹ thuật Nghiệp vụ Tôn Đức Thắng	quan xây dựng Đô án chi tiết để thi công, tạo ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Sở ngành liên quan				
40	Trung cấp	Trường Trung cấp Suleco	13.000,00			1	x	6	117	620	126	20,3%	x	11						0		11	4	7	0	0	0	0	0	0	5,04	218,25%	x	Tổ chức lại	Chuyển thành loại hình trường tư thục		Trường Trung cấp Suleco	quan xây dựng Đô án chi tiết để chuyển đổi loại hình thành loại hình thục, xin ý kiến các Sở ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.		